# Mini-project: MultiKnapsack with MinMaxType constraints

Nhóm 17 Vi Thành Đạt Đỗ Trường Mạnh May 17, 2019

Hanoi University of Science and Technoloy

#### Mục lục

- 1. Mô tả bài toán
- 2. Mô hình bài toán
- 3. Dữ liệu đầu vào
- 4. Chiến lược tìm kiếm
- 5. Thực nghiệm

- · Có N items cần xếp vào M bins
- Item i (i = 1,...,N)
  - w<sub>i</sub>: trọng số 1
  - p<sub>i</sub>: trọng số 2
  - $t_i$ : thể loại
  - r<sub>i</sub>: lóp
  - ·  $D_{i:}$  tập bins mà item i có thể được xếp vào

- · Bin b
  - W<sub>b</sub>: sức chứa 1 (tải tối đa cho trọng số 1)
  - · LW<sub>b</sub>: tải tối thiểu cho trọng số 1
  - $P_b$ : tải tối đa cho trọng số 2
  - T<sub>b</sub>: Số lượng thể loại tối đa cho các items trong bin
  - $\cdot$   $R_b$ : số lượng lớp tối đa cho các items trong bin

- · Ràng buộc cho mỗi bin b
  - C1: Tổng trọng số 1 của các items được xếp vào b phải lớn hơn hoặc bằng  $LW_b$  và nhỏ hơn hoặc bằng  $W_b$
  - $\cdot$  C2: Tổng trọng số 2 của các items được xếp vào b phải nhỏ hơn hoặc bằng  $P_b$
  - $\cdot$  C3: Tổng số thể loại của các items được xếp vào b phải nhỏ hơn hoặc bằng  $T_b$
  - $\cdot$  C4: Tổng số lớp của các items được xếp vào b phải nhỏ hơn hoặc bằng  $R_b$
- · Mục tiêu
  - · Tối đa số lượng item xếp được

Mô hình bài toán

#### Mô hình bài toán

- · Biến
  - $X_i$ : bin mà item i được xếp vào,  $D(X_i) = \{0, 1, ...N\}$ ,  $X_i = 0 \Rightarrow$  item không được xếp vào bin nào
- Ràng buộc:  $\forall b = 1, ..., M$ 
  - ·  $LW_b \leq \sum_{i=1}^{N} (X_i == b) * W_i \leq W_b$
  - $\cdot \sum_{i=1}^{N} (X_i == b) * p_i \leq P_b$
  - T
  - · R

Dữ liệu đầu vào

#### Dữ liệu đầu vào

Nhận xét: Các item có cùng loại và cùng class thì có cùng tập D
 Sộp các item này lại thành một nhóm (có w = tổng các w các item, có p = tổng p các item, t và r và D giống như các item)
 2 kiểu dữ liệu: dữ liệu ban đầu và dữ liệu ghép nhóm

- Cách tính violation cho mỗi bin:  $violation_b = max(0, \_W_b - W_b) + max(0, LW_b - \_W_b) + max(0, \_P_b - P_b) + max(0, \_T_b - T_b) + max(0, \_R_b - R_b)$ 
  - · \_W<sub>b</sub>: Tổng trọng số 1 của bin b
  - \_P<sub>b</sub>: Tổng trọng số 2 của bin b
  - ·  $_T_b$ : Tổng số type trong bin b
  - $\cdot$  \_ $R_b$ : Tổng số class trong bin b

- · Khởi tạo: các item không nằm trong bin nào
- Tìm kiếm: Ưu tiên việc thoả mãn ràng buộc LW của một bin nào đó
  - B1: Duyệt qua tập bin khả dụng xây dựng tập binCandidate có violation nhỏ nhất => Chọn ngẫu nhiên để xét tiếp
  - B2: Xây dựng tập itemCandidate có violationDelta nhỏ nhất =>
    Chọn ngẫu nhiên để tiến hành chuyển sang bin đã chọn
  - Nếu tập itemCandidate của bin được chọn rỗng => loại bin khỏi tập khả dụng

- Chiến lược di chuyển một item từ bin bx sang bin by có violationDelta = 0: chỉ di chuyển nếu max(W<sub>bx</sub> \_W<sub>bx</sub>, W<sub>by</sub> \_W<sub>by</sub>) < max(W<sub>bx</sub> \_W'<sub>bx</sub>, W<sub>by</sub> \_W'<sub>by</sub>) => Ý nghĩa: tạo ra khoảng trống W lớn hơn cho cơ hội đút thêm item được cao hơn
- Chiến lược reset nếu binCandidate rỗng: bỏ các item khỏi bin có violation > 0 => update tập bin khả dụng
   => tiếp tục tìm kiếm

- Tìm binCandidate gồm các bin có violation thấp nhất, chọn ngẫu nhiên 2 bin.
- Tìm 2 item có thể xếp vào 2 bin nói trên.
  => Chọn 2 cặp item-bin để sau khi thêm giảm violation nhiều nhất. Nếu item đã ở trong bin, tiến hành đổi bin chứa item ngược lai tiến hành thêm item vào bin.
- Chiến lược cải thiện: Sau khi có danh sách các item mà làm cho violation của các bin = 0, tiến hành tạo ra khoảng trống W còn lại ở mỗi bin lớn nhất mà không làm tăng violation.
  - => Thử xếp các item còn lại vào các bin violation = 0

Thực nghiệm

### Thực nghiệm

- · Chạy thuật toán tìm kiếm trên 2 kiểu dữ liệu:
  - · Dữ liệu ban đầu => tìm kiếm lời giải
  - Dữ liệu ghép nhóm => tìm kiếm lời giải => phân rã thành item tách biệt => cải thiện bằng tìm kiếm tiếp trên lời giải đã phân rã

## Kết quả thực nghiệm

	Bộ 1000 item	Bộ 3000 item
Search1	302	1961
Search1 + dữ liệu nhóm	547	2555
Search2	Chạy rất lâu	Chạy rất lâu
Search2 + dữ liệu nhóm	338	645

Cảm ơn đã lắng nghe